

Cảm Ứng Thiên Vựng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài thứ 14)

(Chánh văn 17 (Tiếp theo) Tích đức lũy công.

(正文)積德累功。

(Nghĩa là: Tích lũy công đức).

Nhưng muốn tích lũy công đức lại phải hiểu thế nào là thiện là ác. Chúng ta hãy nghe cổ thánh tiên hiền bàn luận kỹ về thiện ác để hành theo cho đúng.

(nhạc ngắn)

Chân và giả là gì?

Xưa kia có mấy nho sĩ yết kiến hòa thượng Trung Phong (tức quốc sư Phổ Ứng núi Thiên Mục đời Nguyên), thưa hỏi:

- Nhà Phật luận định báo ứng thiện ác như bóng theo hình. Nay có người nọ là thiện nhân, nhưng con cháu chẳng khá, kẻ nọ là người ác, thế mà gia môn hưng thịnh. [Dường như là] thuyết của nhà Phật không có căn cứ vậy.

Ngài Trung Phong dạy:

- Phàm tình chưa gột sạch, chánh nhãn chưa mở, ngộ thiện là ác, đó là chuyện thường có, chẳng hỏi tiếc chính mình thị phi điên đảo, cứ ngược ngạo oán trời báo ứng phân biệt ư?

Mọi người thưa:

- Vì sao thiện hay ác sẽ dẫn đến báo ứng khác biệt?

Ngài Trung Phong bảo họ nêu ra những trường hợp để thử phán đoán.

Một người nói:

- Chửi người, rửa người là ác; kính trọng, lễ độ đối với người khác là thiện.

Ngài Trung Phong nói:

- Chưa chắc đã là như vậy!

Một người khác nói:

- Tham tài lấy xằng là ác, liêm khiết tuân thủ quy củ là thiện.

Ngài Trung Phong nói:

- Chưa chắc đã là như vậy!

Ai nấy đều nêu ra sự phán đoán, ngài Trung Phong đều bảo là “chưa phải là như vậy”. Mọi người thưa hỏi, ngài Trung Phong bảo:

- Có ích cho người khác là thiện, có ích cho chính mình là ác. Hễ có ích cho người ta thì đánh người, rửa người, cũng đều là thiện. Có ích cho chính mình thì kính trọng, lễ độ với người khác cũng đều là ác. Vì thế, người làm lành, hễ có lợi cho người khác thì là công, công thì là thật. Lợi lộc cho riêng mình thì là tư, tư thì là giả. Lại nữa, [chuyện làm lành] có căn cội từ cái tâm thì là chân, [nếu chỉ là] biểu hiện bề ngoài thì là giả. Lại nữa, vô vi mà làm thì là chân, hữu vi mà làm thì là giả. Hãy đều nên tự suy xét!

(nhạc ngắn)

Đoan chánh và cong queo là gì?

Người hiền thời thấy kẻ thật thà, ba phải, bèn cho là thiện để chọn lấy; thánh nhân thì chọn những kẻ có chí nguyện mạnh mẽ, phẩm chất thanh liêm, đều coi họ là thiện để chọn lấy. Còn như kẻ thật thà, ba phải, tuy cả làng đều nói người ấy là tốt, nhưng [trong cái nhìn của thánh nhân], ắt là kẻ giặc đối với đạo đức¹. Đây là điều thiện lẽ ác của người đời rõ ràng là tương phản với thánh nhân. Từ chuyện này mà suy ra, các thứ lấy hay bỏ [của người đời], chẳng có gì không sai lầm! Trời, đất, quỷ thần ban phước cho người lành, giáng họa cho kẻ dâm dật, đều do xét đoán lẽ đúng sai giống như [quan niệm của] thánh nhân vậy, chẳng giống như sự lấy bỏ của thế tục.

Hễ muốn tích chứa điều lành, quyết chẳng thể thuận theo tai mắt (chẳng thể thuận theo sự thấy biết bình phàm), chỉ nên thuận theo chỗ ẩn kín, vi tế trong nguồn tâm (tức là xét theo khởi tâm động niệm), lặng lẽ gột rửa, sao cho [khởi tâm động niệm] thuần là cái tâm giúp đời, đó là đoan chánh. Nếu tâm có mảy may dối đời, tức là cong queo. Thuần là cái tâm yêu thương con người thì là đoan chánh.

Hễ tâm có mảy hận đời sẽ là cong queo. Thuần là cái tâm kính trọng người khác thì sẽ là đoan chánh, hễ cái tâm có mảy may ngạo đời, sẽ là cong queo. Hãy đều nên biện định tỉ mỉ.

(nhạc ngắn)

¹ Ở đây, do biện định về thiện ác với các Nho sĩ, ngài Trung Phong đã dẫn Luận Ngữ ra để nói: “*Hương nguyện, đức chi tặc dã*” (Kẻ thật thà, ba phải sẽ là kẻ giặc đối với đạo đức), các nhà chú giải giảng “*hương nguyện*” hoặc “*cẩn nguyện*” (謹愿) là nói những kẻ thật thà, an phận, mang tính cách ba phải, không kèn cựa với ai, nhưng không có lập trường, ai nói sao cũng xuôi theo, người như vậy không bị ai ghét, nên rất dễ được coi là người hiền lành, nhưng thật ra, người ấy đã gây hại cho đạo đức vì thiện ác chẳng phân định được, vô tình giúp sức cho kẻ ác.

Âm dương là gì?

Phàm làm lành mà người khác biết thì là “*dương thiện*” (điều lành công khai). Làm lành mà chẳng ai biết, tức là âm đức. Âm đức sẽ được trời báo đáp, dương thiện sẽ được nổi danh trong cõi đời. Danh tiếng cũng là phước. Danh là điều tạo vật chẳng ưa. Được nổi tiếng trong cõi đời mà thực chất chẳng tương ứng, sẽ bị nhiều tai họa lạ lùng! Con người chẳng thể nào không có lầm lỗi. Kẻ bị gán cho tiếng ác mà con cháu thường đột nhiên hưng thịnh là [cái quả của điều thiện] xét theo lẽ âm dương vậy, nhỏ nhiệm thay!

(nhạc ngắn)

Đúng sai là gì?

Pháp luật nước Lỗ quy định người nước Lỗ nếu có thể chuộc kẻ làm nô tỳ từ các chư hầu, sẽ được chánh quyền trả tiền². Tử Công chuộc người, nhưng chẳng nhận tiền. Không Tử nghe chuyện, chê trách:

- Tú³ đã sai mất rồi.

Thánh nhân hành xử có thể thay đổi phong tục, nhưng lời dạy bảo của các Ngài có thể áp dụng cho dân chúng, chẳng phải chỉ riêng thích hợp cho một mình ta làm. Nay nước Lỗ người giàu thì ít, kẻ nghèo thì đông. [Nếu chê] người nhận tiền thưởng là chẳng liêm khiết, sẽ dựa vào đâu để có thể chuộc người? Từ nay trở đi, chẳng còn có ai chuộc người từ các chư hầu nữa!

² Nguyên văn “*Lỗ nhân hữu thực nhân thần thiếp ư chư hầu*”. Thời Chiến Quốc, các nước chư hầu đánh nhau liên miên, dân chúng bị bắt làm tù binh trong các cuộc chiến sẽ biến thành nô tỳ, nam thì gọi là Thần (臣), mà nữ thì gọi là Thiếp (妾).

³ Tử Công tên thật là Đao Mộc Tú, Tử Công là tên tự.

Tử Lộ cứu người chết đuối, người ấy tạ ơn bằng một con trâu, Tử Lộ nhận lấy. Khổng Tử vui mừng bảo:

- Từ nay nước Lỗ sẽ có nhiều kẻ cứu người chết đuối.

Trong cái nhìn của thế tục, Tử Cống chẳng nhận tiền là cao thượng, Tử Lộ nhận trâu là kém cỏi. Khổng Tử tán đồng cách làm của ông Do⁴ mà chê trách ông Tứ.

Do vậy biết: Người ta làm lành, chớ luận theo hiện hành, mà phải luận định xem việc ấy có gây nên thói tệ hay không? Đừng luận định theo một thời, phải luận định lâu xa. Đừng luận theo một thân, mà phải luận theo thiên hạ. Hiện hành tuy là lành, nhưng gây nên những hệ lụy đủ để hại người thì chuyện ấy giống như thiện mà thật sự chẳng phải là thiện. Hiện hành tuy bất thiện, nhưng hậu quả hữu ích cho mọi người thì sẽ là chẳng phải thiện mà thật sự là thiện. Tôi chỉ luận định một điều này mà thôi, đối với điều nghĩa mà chẳng phải là nghĩa, lễ mà chẳng phải là lễ, tín mà chẳng phải là tín, lòng từ mà chẳng phải là từ, hãy đều nên quyết định rõ ràng để quyết định chọn lựa.

(nhạc ngắn)

Thiên lệch và chánh trực là gì?

Xưa kia, Lữ Văn Ý Công⁵, lúc mới xin nghỉ làm Tể Tướng, trở về quê nhà, cả nước ngưỡng mộ như Thái Sơn, Bắc Đẩu. Có một gã người làng say rượu chửi bới ông, ông Lữ bất động, bảo đầy tớ:

⁴ Tử Lộ tên thật là Trọng Do, tên tự là Tử Lộ. Vị này được xếp vào hàng Thập Triết, tức mười vị đại đệ tử của Khổng Tử.

⁵ Lữ Văn Ý Công ở đây là ông Lữ Nguyên, người huyện Tú Thủy, tỉnh Chiết Giang, tự là Phùng Nguyên, thụy hiệu là Văn Ý. Vị này là Tể Tướng dưới thời Tống Anh Tông.

- Chớ nên so đo với kẻ say!

Đóng cửa tạ tuyệt. Hơn một năm, kẻ ấy phạm tội tử hình bị giam. Ông Lữ mới hồi hận nói:

- Nếu khi ấy, ta so đo đôi chút, giao hấn cho quan lại trách phạt, sẽ có thể là do bị phạt nhẹ mà hấn sẽ hết sức kiên đề. Khi ấy, ta chỉ muốn giữ lòng trung hậu, không ngờ dưỡng thành chuyện ác đến nông nổi như thế này!

Đây là dùng thiện tâm mà làm chuyện ác vậy.

Lại có khi do ác tâm mà làm thiện sự. Như ông X... giàu to, gặp năm đói kém, dân nghèo cướp gạo ở chợ giữa ban ngày. Thừa lên huyện, huyện mặc kệ, dân nghèo càng làm càn. Ông ta bèn tự bắt giữ, làm khó họ, mọi người mới yên. Nếu không, sẽ gần như là loạn lạc. Vì thế, thiện thì là chánh đáng, ác thì là thiên lệch, mọi người đều biết. Kẻ do thiện tâm mà làm chuyện ác thì là thiên lệch trong chánh đáng. Kẻ do ác tâm mà làm thiện sự thì là chánh đáng trong thiên lệch vậy. Chớ nên không biết!

(nhạc ngắn)

Chẳng trọn vẹn và trọn vẹn là gì?

Kinh Dịch nói: “*Thiện bất tích, bất túc dĩ thành danh. Ác bất tích, bất túc dĩ diệt thân*” (Thiện chẳng chất chứa, chẳng đủ để thành danh. Ác chẳng chất chứa, chẳng đủ để diệt thân).

Kinh Thư nói: “*Thương tội quán doanh, như trử vật ư khí, cần nhi tích chi tắc mãn. Giải nhi bất tích tắc bất mãn*” (Tội của nhà Thương (vua Trụ) đầy ắp, giống như chứa vật trong đồ đựng, siêng năng tích lũy sẽ đầy. Lười nhác chẳng tích lũy, sẽ không đầy). Đây là một thuyết vậy.

Xưa có cô gái nọ vào chùa, muốn cúng thí mà chẳng có tiền, chỉ có hai đồng, bèn quyên cúng. Vị sư Trụ Trì đích thân vì cô ta sám hối. Về sau, cô ta vào cung, trở thành phú quý, đem mấy ngàn lạng cúng vào chùa. Vị tăng Trụ Trì chỉ sai đồ đệ hồi hướng cho cô ta; do vậy, [cô ta] bèn hỏi:

- Xưa kia, tôi cúng hai đồng tiền, thầy vì tôi đích thân sám hối. Nay thí đến mấy ngàn lạng, sao thầy chẳng hồi hướng là vì lẽ nào?

Sư đáp:

- Lần trước, vật tuy đơn bạc, nhưng cái tâm bố thí rất chân thành, nếu lão tăng chẳng đích thân sám hối, sẽ chẳng đủ báo đức. Nay vật tuy hậu hĩnh, cái tâm bố thí chẳng thiết tha bằng khi trước, kẻ khác thay tôi sám hối là đủ rồi.

Ngàn lạng là chẳng trọn vẹn, mà hai đồng là viên mãn vậy.

Chung Ly truyền dạy cách luyện đan cho Lữ Tổ (Chung Ly Quyền và Lữ Động Tân đều là người đời Đường), điểm sắt thành vàng, có thể cứu đời.

Họ Lữ hỏi:

- Có thể biến [thành vàng] vĩnh viễn ư?

Đáp:

- Sau năm trăm năm, vàng sẽ trở lại bản chất.

Ông Lữ nói:

- Như thế thì sẽ làm hại người năm trăm năm sau, con chẳng muốn làm.

Ông Chung đáp:

- Tu tiên phải tích lũy ba ngàn công hạnh. Do một lời này của người, ba ngàn công hạnh đã mất!

Đây là một chuyện nữa.

Ví như dùng tài vật để giúp người khác, trong chẳng thấy mình, ngoài chẳng thấy người, trung gian chẳng thấy vật được thí, đó gọi là “*tam luân thể không*”, là “*nhất tâm thanh tịnh*”. [Như thế thì] một đấu gạo đủ để gieo phước không bờ bến, một đồng có thể tiêu tội ngàn kiếp. Nếu cái tâm [chấp trước bố thí] ấy chẳng quên, dầu vàng ròng vạn dật⁶, phước chẳng viên mãn! Đây là một điều nữa.

(nhạc ngắn)

Lớn nhỏ là gì?

Đời Tống, Vệ Trọng Đạt giữ quán chức⁷, bị bắt tới âm ty. Vị chủ quản (Diêm Vương) sai nha lại trình lên hai loại sổ ghi thiện và ác. Khi đem tới, sổ ghi điều ác chật sân, sổ ghi điều thiện [chỉ nhỏ bé] như chiếc đĩa. Sai đem cân, hóa ra những sổ chứa đầy sân lại nhẹ hơn, mà quyển sổ như chiếc đĩa đậm ra nặng hơn. Trọng Đạt hỏi:

- Tôi chưa đến bốn mươi, lẽ nào lỗi ác nhiều ngàn ấy?

Đáp:

- Một niệm bất chánh chính là ác, chẳng đợi phạm lỗi!

⁶ Dật (鎰) là đơn vị đo lường thời cổ, sử dụng cho đến hết đời Tần. Một Dật bằng hai mươi bốn Lạng.

⁷ Quán chức là chức quan thuộc các Quán dưới đời nhà Đường, Tống, như Tập Hiền Quán, Quốc Sử Quán v.v...

Do vậy, [Vệ Trọng Đạt] bèn hỏi trong quyền trục ấy chép chuyện gì.

Đáp:

- Triều đình từng đề ra một công trình xây dựng lớn là sửa chữa ba chiếc cầu đá trong núi. Ông đã dâng sớ can gián, chuyện này đã được ghi lại.

Trọng Đạt thưa:

- Tôi tuy nói, triều đình chẳng nghe theo, chẳng có lợi ích gì cho chuyện ấy, làm sao có thể tạo ra sức mạnh như vậy?

Đáp:

- Tuy triều đình chẳng nghe theo, nhưng ông trong một niệm đã nghĩ tới muôn dân. Giả sử họ nghe theo, thiện lực càng lớn hơn nữa.

Vì thế, có chí vì thiên hạ, vì nước nhà, ắt điều thiện tuy ít mà to tát. Nếu chỉ vì một thân, dầu nhiều vẫn là ít.

(nhạc ngắn)

Khó dễ là gì?

Bậc tiên nho bảo: “*Khắc kỷ, tu tùng nan khắc xư khắc tương khứ*” (Khắc chế những điều sai trái của chính mình, phải thực hiện từ chỗ khó khắc chế). Phu Tử luận định chuyện thực hiện lòng nhân, cũng bảo phải làm chuyện khó trước.

Ắt như ông Thư ở Giang Tây, bỏ ra toàn bộ món tiền lương ít ỏi do ông dạy học suốt hai năm để đền tiền công khó thoát giùm người khác, khiến cho vợ chồng họ được toàn vẹn.

Cũng như ông Trương ở Hàm Đan bỏ ra món tiền đã nhọc nhằn chắt chiu suốt mười năm để làm tiền chuộc thân cho người khác hòng cứu sống vợ người ta. Đấy đều gọi là “có thể bỏ ở chỗ khó bỏ”.

Như ông Cậ ở Trấn Giang, tuy tuổi già, không con, chẳng nở lòng lấy cô gái trẻ làm thiếp, giao trả lại cho hàng xóm⁸. Đấy là đối với chỗ khó nhận mà có thể chịu đựng. Vì thế, trời giáng phước đặc biệt đây. Phàm là kẻ có tiền tài, có thể lực, lập đức đều dễ. Dễ mà chẳng làm, tức là đã tự ruồng rẫy chính mình! Nghèo hèn thì làm phước luôn khó khăn, khó mà có thể làm, đấy là điều đáng quý!

Tùy duyên giúp đỡ người khác, thể loại hết sức nhiều. Nói đại cương, đại lược thì có mười loại:

- Thứ nhất là vì người khác mà làm lành.
- Thứ hai là giữ lòng kính yêu.
- Thứ ba là giúp cho người khác thành tựu.
- Thứ tư là khuyên kẻ khác làm lành.
- Thứ năm là giúp người khác trong cơn nguy cấp.
- Thứ sáu là hưng kiến đại lợi.
- Thứ bảy là bỏ tiền của làm phước.
- Thứ tám là hộ trì chánh pháp.

⁸ Câu chuyện này được nói chi tiết hơn trong Thọ Khang Bảo Giám như sau: “Ông Cậ ở Trấn Giang đã năm mươi tuổi mà không có con. Dạy trẻ võ lòng tại huyện Kim Đan. Thấy con gái nhà hàng xóm khá xinh xắn, vợ ông liền bán thoa, xuyên, mua về làm thiếp. Ông trở về nhà, bà vợ bày rượu trong phòng, bảo ông: “Tôi đã già chẳng thể sanh nở. Nàng này khá hiền lành, chắc có thể sanh con nối dòng cho nhà họ Cậ”. Ông cúi đầu, đổ mặt tía tai. Bà vợ cho rằng mình có mặt thì chồng sẽ ngần ngại, bèn đi ra, đóng chặt cửa lại. Ông bèn leo qua cửa sổ thoát ra, bảo vợ: “Ý bà tốt lành, nhưng tôi thường bông bẽ cô ta thuở bé, luôn mong cô ta sẽ được gả vào chỗ đàng hoàng. Tôi đã già rồi, lại còn lẩm bệnh, chẳng thể làm nhục cô ta được”, bèn trả cô ấy về. Năm sau, bà vợ sanh ra Văn Hy Công, mười bảy tuổi đã đậu Giải Nguyên, năm sau đỗ nghè. Về sau, [Văn Hy Công] là một vị Tế Tướng hiền đức”.

- Thứ chín là kính trọng tôn trưởng.
- Thứ mười là yêu tiếc sanh mạng của chúng sanh.

1) Thế nào là “*vì người khác làm lành*”?

Xưa kia, vua Thuấn ở Hà Tân, thấy người đánh cá giành nhau chỗ đầm sâu, hồ sâu, còn người già yếu thì đánh cá ở chỗ nước chảy xiết, bãi cạn. Vua xót thương, bèn đi đánh cá. Thấy kẻ nào tranh giành bèn nín lặng chẳng nói. Thấy người nhường nhịn bèn ca ngợi, bắt chước theo. Sau một năm, [mọi người] đều nhường chỗ hồ đầm sâu.

Ôi! Vua Thuấn là bậc minh triết, há chẳng thể thốt ra một lời giáo huấn mọi người ư? Nhưng vua chẳng dùng ngôn giáo, mà dùng bản thân để chuyển biến họ. Đây là dụng tâm khổ sở để làm chuyện tốt lành vậy!

Bọn chúng ta sống trong đời Mạt, chớ dùng sở trường của mình để lấn lướt người khác, chớ vì mình có điều thiện mà phô trương bản thân, chớ vì mình lắm tài mà làm khó dễ người khác. Hãy thâm trầm tài trí dường như chẳng có, dường như rỗng tuếch. Thấy lỗi lầm của người khác, hãy bao dung, che giấu. Một là khiến cho người ấy có thể sửa đổi, đáng khác là khiến cho kẻ ấy do có điều cố kỵ, sẽ chẳng dám cầu thả. Thấy người khác có chút ưu điểm đáng tuân thủ, hoặc có điều thiện nhỏ đáng ghi chép, bèn lập tức xả mình để làm theo, lại còn nồng nhiệt ca ngợi, kẻ nói rộng rãi.

Phàm là trong thường nhật, thốt một lời, làm một chuyện, hoàn toàn chẳng vì chính mình mà đầy niệm, toàn là vì nêu gương cho chúng sanh. Đây chính là độ lượng của bậc đại nhân chuyên vì thiên hạ.

2) Thế nào là “*giữ lòng yêu kính*”?

Đối với bậc quân tử và kẻ tiểu nhân, nếu nhìn từ hành vi, sẽ thường dễ bị lẫn lộn, chỉ có một điểm duy nhất để phân định là cái tâm, ắt thiện và ác sẽ khác biệt vời vời, rành rành như trắng tương phản với đen!

Vì thế nói: “*Quân tử sở dĩ khác với phạm nhân là do tâm lòng mà thôi!*” Quân tử chỉ giữ tâm lòng yêu kính người khác. Ấy là vì con người có thân, sơ, sang, hèn, có trí, ngu, hiền, bất tiểu (不肖, không ra gì), muôn phẩm khác nhau, nhưng đều là đồng bào của ta, đều có cùng một Thể với ta, có ai mà chẳng đáng nên kính yêu?

Yêu kính mọi người, tức là yêu kính thánh hiền. Có thể cảm thông chí hướng của mọi người, tức là có thể cảm thông chí hướng của thánh hiền. Vì sao? Chí thánh hiền vốn mong cho cõi đời này và người đời này ai nấy đều được sống yên vui. Ta hãy nên yêu, hãy nên kính, khiến cho mọi người trong một đời được bình an, đây chính là giống như thánh hiền đã khiến cho họ sống an vui vậy.

3) Thế nào là “*giúp cho người khác thành tựu*”?

Ngọc ẩn trong đá, hễ quăng ném bèn là ngói, sỏi; nếu được tạc, mài sẽ thành ngọc khuê, ngọc chương! Vì thế, hễ thấy người khác làm một việc lành, hoặc người khác có chí hướng đáng tán đồng, hãy nên giúp họ tăng tấn, đều nên khuyên nhủ, giúp sức cho thành tựu, hoặc là cổ vũ, giúp đỡ, hoặc ủng hộ họ, hoặc hóa giải những lời lẽ vu cáo họ, hoặc làm tan những lời phỉ báng, cốt sao họ được thành tựu mới thôi!

Nói chung, ai nấy đều ghét những kẻ chẳng giống mình. Kẻ trong làng người lành thì ít, kẻ bất thiện đông đảo. Thiện nhân sống trong cõi tục, cũng khó tự lập. Hơn nữa, bậc hào kiệt kiên cường đều chẳng thể hiện nơi hình tích cho mấy, [do

vậy], phần nhiều bị chỉ trích. Vì lẽ đó, thiện sự thường dễ bị thất bại, thiện nhân thường bị hủy báng. Chỉ có bậc trưởng giả là người có lòng nhân, sẽ thẳng thắn không phò, giúp đỡ. Công đức ấy rộng nhất.

4) Thế nào là “*khuyên người khác làm lành*”?

Đã sanh làm người, có ai không có lương tâm? Đường đời gặp ghềnh, dễ bị chìm đắm nhất. Hễ cư xử với người khác, hãy nên phương tiện nhắc nhở, phá trừ sự mê hoặc của họ. Ví như đêm dài mộng sâu, hãy đánh thức họ. Ví như bị hãm trong phiền não đã lâu, bèn dẹp tan cho họ được thanh lương, đó là ban ân huệ to lớn nhất.

Hàn Dũ nói: “*Khuyên người khác trong một thời thì dùng miệng, khuyên người trăm đời thì dùng sách*”. So với chuyện vì người khác mà làm lành, tuy có hình tích, nhưng là đối ứng với căn bệnh mà cho thuốc, luôn có hiệu quả lạ lùng, chớ nên phế bỏ. [Nếu khuyên bảo người khác làm lành] mà khiến người ta bực bội, hoặc nói lỡ lời, hãy nên xét lại trí huệ của mình.

5) Thế nào là “*cứu người trong cơn nguy cấp*”?

Ai cũng gặp phải lúc hoạn nạn, thất ngật. Hễ có lúc gặp phải [người lâm vào cảnh ngộ ấy], hãy nên như thân chính mình bị ung nhọt mà nhanh chóng giải cứu. Hoặc do một lời đề phoir bày nổi oan khuất, niềm uất ức của người ấy, hoặc dùng nhiều cách để cứu vớt họ khỏi cảnh khốn đốn, bất an. Thôi Tử nói: “*Huệ bất tại đại, phó nhân chi cấp khả dã*” (Ân huệ chẳng cần phải to lớn, giúp người trong cơn nguy cấp là được rồi), đây là lời lẽ của người có lòng nhân vậy thay!

6) Thế nào là “*hưng kiến đại lợi*”?

Nhỏ thì trong vòng một làng; lớn thì là trong một huyện. Hễ có lợi ích, đáng nên khởi sự thực hiện nhất. Phàm có lợi ích, hoặc là khơi ngòi dẫn nước, hoặc đắp đê ngăn ngừa họa hoạn, hoặc sửa cầu đường cho người đi đường xa thuận tiện, hoặc thí trà, thí cơm để giúp đỡ kẻ đói khát. Tùy duyên khuyên nhủ, hướng dẫn, góp sức thực hiện, chớ nề hà hiềm nghị, chớ ngại nhọc nhằn, oán thán.

7) Thế nào là “*bỏ tiền tài để làm phước*”?

Muôn hạnh trong cửa Thích lấy bỏ thí làm đầu. Nói “*bố thí*” chỉ là một chữ Xả mà thôi. Bậc thông đạt trong là bỏ lục căn, ngoài bỏ sáu trần. Hết thấy sở hữu, không gì chẳng xả! Nếu chưa thể như vậy, trước hết, hãy bỏ thí nơi tài vật. Người đời coi áo cơm là tánh mạng; vì thế, tài được coi trọng nhất. Do đó, bọn ta xả tài, trong là phá lòng keo kiệt của ta, ngoài là để giúp người khác trong cơn túng ngặt. Thoạt đầu thì miễn cưỡng, rốt cuộc sẽ là vui vẻ. Cách này có thể gột sạch tình chấp riêng tư, loại trừ sự chấp trước, keo tham dễ nhất.

8) Thế nào là “*hộ trì chánh pháp*”?

Pháp chính là con mắt của sanh linh trong muôn đời. Chẳng có chánh pháp, sẽ dùng cái gì để tham dự, giúp đỡ quyền sanh thành dưỡng dục của trời đất? Dùng gì để vun bồi, thành tựu muôn vật? Dùng gì để thoát khỏi trần lao, lìa trói buộc? Dùng gì để nhập thế, xuất thế? Vì thế, hễ thấy miếu mạo của thánh hiền, kinh thư, sách vở, đều nên kính trọng tu bổ. Còn như tuyên dương chánh pháp, trên là báo ân Phật, càng phải nên gắng sức.

9) Thế nào là “*kính trọng bậc tôn trưởng*”?

Cha anh trong gia đình, quân vương, trưởng quan trong quốc gia. Đối với những người tuổi cao, đức cả, địa vị cao,

chức quyền cao, đều nên đặc biệt chú ý hầu hạ. Ở nhà thì phụng dưỡng cha mẹ, cốt sao đối xử với cha mẹ bằng lòng yêu thương sâu xa, vẻ mặt mềm mỏng, ăn nói ôn hòa, nhẹ nhàng, tập quen thành tánh. Đó là cội rễ của sự hòa khí cảm thông cõi trời.

Ra ngoài bèn thờ vua, hễ làm chuyện gì, đừng bảo là “vua không biết” để rồi mặc sức làm càn. Xử phạt một kẻ nào đó, đừng bảo “vua chẳng thấy” để rồi ra oai! Thờ vua như thờ trời, đó chính là lời luận định chí lý của cổ nhân. Những chỗ này liên quan đến âm đức nhiều nhất. Hãy thử xem nhà trung hiếu, chẳng có ai không có con cháu hưng thịnh liên tục lâu dài, hãy nên hết sức thận trọng!

10) Thế nào là “*yêu tiếc sanh mạng của chúng sanh*”?

Con người sở dĩ là người, chỉ là vì có lòng trắc ẩn đó thôi. Người mong cầu lòng nhân bèn mong cầu ở chỗ này. Người tích đức bèn tích đức ở chỗ này! Theo Châu Lễ, “*Mạnh Xuân chi nguyệt, hy sanh bất dụng tẫn*” (Tháng đầu Xuân giết sanh vật [để tế lễ], chẳng dùng những con vật cái). Mạnh Tử bảo: “*Quân tử viễn bào trù*” (Bậc quân tử xa lánh bếp núc). Nguyên do toàn là vì lòng trắc ẩn của ta.

Vì thế, người đời trước có lời răn “*chẳng ăn bốn thứ*”, tức là nghe giết [con vật ấy] bèn không ăn [thịt của nó], thấy nó bị giết bèn không ăn, tự mình nuôi sẽ không ăn, chuyên vì ta mà giết bèn không ăn. Người học chưa thể thôi ăn thịt, hãy nên kiêng tránh từ những điều này, tăng tấn dần dần. Từ tâm càng tăng trưởng, sẽ không chỉ kiêng sát sanh.

Các loài hàm linh ngộ ngoạ đều là những sanh vật có mạng sống. Do muốn có tơ mà lược kén, cuốc đất giết trùng. Nghĩ đến nguồn cội của áo cơm đều là do giết chúng sanh để mong chính mình được sống! Vì thế, tội nghiệt phung phí phá

hoại [tài vật] sẽ giống như sát sanh. Còn như [những chúng sanh] do tay ta vô tình làm tổn thương, chân vô ý giẫm đạp, chẳng biết là bao nhiêu! Hãy đều nên khéo léo ngăn ngừa.

Cổ thi có câu: “*Ái thử thường lưu phạn, liên nga bất điểm đăng*” (Do thương chuột mà thường chừa cơm, do thương thiêu thân nên chẳng thắp đèn), nhân ái thay! Thiện hạnh vô cùng, chẳng thể thuật trọn. Vì thế, từ mười sự này mà có thể suy rộng ra, ắt sẽ có thể trọn vẹn muôn đức vậy!

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: [duongdenhanhphuc](https://www.youtube.com/channel/UCv33333333333333333333)

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!